

Hà Nội, ngày      tháng      năm 2018

## **BẢN THUYẾT MINH CHI TIẾT**

### **Thông tư hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí**

#### **I. Sự cần thiết ban hành Thông tư mới thay thế Thông tư 36/2013/TT-NHNN:**

##### **1. Về cơ sở pháp lý:**

**1.1.** Trước đây, các quy định về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực dầu khí được quy định tại Nghị định 121/2007/NĐ-CP ngày 25/7/2007, Nghị định 17/2009/NĐ-CP ngày 16/02/2009 và Thông tư 36/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013. Ngày 15/11/2017, Chính phủ ban hành Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí, theo đó, Khoản 1 Điều 34 quy định: *Nghị định này thay thế Nghị định số 121/2007/NĐ-CP và Nghị định số 17/2009/NĐ-CP*. Do đó, Thông tư 36/2013/TT-NHNN hết hiệu lực thi hành, NHNN cần ban hành Thông tư thay thế Thông tư 36/2013/TT-NHNN để hướng dẫn thực hiện Nghị định 124/2017/NĐ-CP (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018).

**1.2.** Trên cơ sở kết quả rà soát Nghị định 124/2017/NĐ-CP, NHNN có trách nhiệm hướng dẫn các nội dung sau:

- Khoản 5, Điều 6 Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định: NHNN hướng dẫn chi tiết về nguyên tắc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài.

- Khoản 2, Điều 20 Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định NHNN hướng dẫn chi tiết về quản lý ngoại hối đối với việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để thực hiện hoạt động quy định tại Điều này (chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài).

- Khoản 1, Điều 33 Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định chế độ báo cáo theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư năm 2014.

Căn cứ cơ sở pháp lý trên, NHNN cần xây dựng, ban hành Thông tư thay thế Thông tư 36 để hướng dẫn Nghị định 124/2017/NĐ-CP theo các nội dung nêu trên.

##### **2. Một số thay đổi của Nghị định 124/2017/NĐ-CP so với Nghị định 121/2007/NĐ-CP và Nghị định 17/2009/NĐ-CP:**

## **2.1. Về việc chuyển ngoại tệ trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:**

- Trước đây, Nghị định 121/2007/NĐ-CP (Khoản 2 Điều 30 đã sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 17/2009/NĐ-CP) quy định: Nhà đầu tư được chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư để đáp ứng các chi phí về hoạt động hình thành dự án dầu khí theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định này.

- Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định cụ thể hạn mức tối thiểu phải được NHNN chấp thuận và chia thành 02 trường hợp: (i) Chuyển ngoại tệ ra nước ngoài theo mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định 124/2017/NĐ-CP với hạn mức lớn hơn 500.000 USD; và (ii) Chuyển ngoại tệ ra nước ngoài theo mục đích quy định tại Khoản 4 Điều 5 Nghị định 124/2017/NĐ-CP với hạn mức lớn hơn 2 triệu USD; Đồng thời, quy định TCTD phải báo cáo NHNN về các giao dịch chuyển ngoại tệ của nhà đầu tư thông qua tài khoản chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (Khoản 3, Điều 6 Nghị định 124/2017/NĐ-CP).

## **2.2. Về đồng tiền đầu tư ra nước ngoài:**

- Nghị định 121 không quy định cụ thể về đồng tiền đầu tư ra nước ngoài mà chỉ quy định nhà đầu tư được chuyển ngoại tệ trước khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư và việc chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối.

- Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định: Vốn đầu tư ra nước ngoài thể hiện dưới các hình thức sau: 1. Ngoại tệ trên tài khoản tại TCTD được phép hoặc mua tại TCTD được phép hoặc ngoại tệ từ nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; 2. Đồng Việt Nam phù hợp với pháp luật về quản lý ngoại hối của Việt Nam.

## **2.3. Về các trình tự, thủ tục, hồ sơ nhà đầu tư cần thực hiện:**

- Nghị định 121/2007/NĐ-CP, Nghị định 17/2009/NĐ-CP không quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; không quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối. Các nội dung này được hướng dẫn tại Thông tư 36/2013/TT-NHNN.

- Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Điều 7); quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối sau khi nhà đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Điều 21, Điều 22).

## **2.4. Chế độ báo cáo:**

- Nghị định 121/2007/NĐ-CP, Nghị định 17/2009/NĐ-CP không quy định chế độ báo cáo của các đối tượng có liên quan (nhà đầu tư, tổ chức tín dụng...) trong Nghị định. Các nội dung này được hướng dẫn tại Thông tư 36/2013/TT-NHNN.

- Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định về chế độ báo cáo đầu tư ra nước ngoài tại Khoản 3, Điều 6 và Khoản 1, Điều 33.

## **II. Về bố cục dự thảo Thông tư:**

Dự thảo Thông tư được xây dựng trên nguyên tắc: (i) kế thừa các nội dung còn phù hợp tại Thông tư 36/2013/TT-NHNN trước đây; và (ii) bổ sung và cụ thể hóa những nội dung thay đổi tại Nghị định 124/2017/NĐ-CP. Theo đó, dự thảo Thông tư gồm 8 Chương và 25 Điều, cụ thể gồm:

- Chương 1: Quy định chung
- Chương 2: Chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài
- Chương 3: Mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư
- Chương 4: Đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài
- Chương 5: Chuyển lợi nhuận, thu nhập hợp pháp và vốn đầu tư ở nước ngoài về Việt Nam
- Chương 6: Trách nhiệm của các bên liên quan
- Chương 7: Chế độ báo cáo
- Chương 8: Điều khoản thi hành

## **III. Những nội dung chính của dự thảo Thông tư:**

### **1. Về tên gọi của dự thảo Thông tư:**

- Dự thảo Thông tư có tên gọi là: "*Hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động đầu tư*".

- Tên gọi của dự thảo Thông tư phù hợp với các nội dung cần hướng dẫn tại Nghị định 124/2017/NĐ-CP về: hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư bằng ngoại tệ, bằng đồng Việt Nam, các giao dịch thu, chi trên tài khoản vốn đầu tư; hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài; hướng dẫn việc chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài để thực hiện hoạt động đầu tư sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; việc chuyển lợi nhuận, thu nhập hợp pháp và chuyển vốn đầu tư về nước; trách nhiệm và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài của cơ quan quản lý nhà nước và của nhà đầu tư.

### **2. Chương I. Về quy định chung:**

#### **2.1. Phạm vi điều chỉnh:**

Nghị định 124/2017/NĐ-CP đã quy định cụ thể về nguyên tắc, trình tự, thủ tục hành chính và hồ sơ liên quan đến việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư; đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối với NHNN để chuyển vốn thực hiện hoạt động đầu tư, trách nhiệm và chế độ báo cáo. Do đó, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Thông tư hướng dẫn cụ thể về: (i) việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của nhà

đầu tư; (ii) việc mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ trước đầu tư, tài khoản vốn đầu tư bằng ngoại tệ và bằng đồng Việt Nam; (iii) đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối của các nhà đầu tư sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài; và (iv) chuyển vốn đầu tư, lợi nhuận, thu nhập hợp pháp ở nước ngoài về Việt Nam.

Phạm vi dự thảo Thông tư không điều chỉnh: các quy định về quản lý ngoại hối đối với đầu tư dự án dầu khí ra nước ngoài theo hình thức quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư (về hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài).

**2.2. Đối tượng áp dụng:** Các nhà đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.

### **2.3. Về đồng tiền đầu tư ra nước ngoài**

Căn cứ quy định tại Điều 4 Nghị định 124/2017/NĐ-CP về vốn đầu tư ra nước ngoài bằng ngoại tệ và bằng đồng Việt Nam, dự thảo Thông tư quy định cụ thể về đồng tiền sử dụng để chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài gồm: (i) Ngoại tệ, và (ii) Đồng Việt Nam trong trường hợp chuyển vốn đầu tư sang quốc gia, vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư mà Việt Nam và quốc gia, vùng lãnh thổ đó có ký kết thỏa thuận, hiệp định song phương, đa phương quy định về việc cho phép sử dụng đồng Việt Nam trong các giao dịch thanh toán, chuyển tiền.

Việc cho phép vốn đầu tư ra nước ngoài bằng đồng Việt Nam quy định tại Nghị định 124/2017/NĐ-CP là một nội dung mới so với Nghị định 121/2007/NĐ-CP và Nghị định 17/2009/NĐ-CP. Tuy nhiên, vốn đầu tư ra nước ngoài bằng đồng Việt Nam đã được quy định tại Điều 4 Nghị định số 83/2015/NĐ-CP ngày 25/9/2015 của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài (Nghị định 83) và Thông tư số 12/2016/TT-NHNN ngày 29/6/2016 của NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài (Thông tư 12). Do đó, dự thảo Thông tư quy định về đồng tiền đầu tư ra nước ngoài tương tự như quy định của Thông tư 12 để đảm bảo: (i) thống nhất về đồng tiền được sử dụng trong hoạt động đầu tư ra nước ngoài, phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam và các quy định về quản lý ngoại hối liên quan đến việc cho phép sử dụng VNĐ ngoài lãnh thổ Việt Nam (Thực tế hiện nay, VNĐ chỉ được phép sử dụng ngoài lãnh thổ Việt Nam theo các Hiệp định thanh toán song phương mà NHNN Việt Nam đã ký với NHTW các nước có chung biên giới (Trung Quốc, Lào, Campuchia) và NHTW Nga).

## **3. Chương II. Về chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư trong hoạt động dầu khí (viết tắt là chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư):**

### **3.1. Quy định nguyên tắc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư:**

Điều 6 Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định về nguyên tắc chuyển ngoại tệ trước đầu tư, đồng thời giao NHNN hướng dẫn chi tiết Điều này. Trên cơ sở đó, dự thảo Thông tư cụ thể hóa đối với các nguyên tắc này, tương tự như quy định tại Thông tư 12 của NHNN (hướng dẫn Nghị định 83) về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

Tuy nhiên, điểm khác biệt là Nghị định 83 cho phép nhà đầu tư được chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư theo hạn mức quy định nên Thông tư 12 hướng dẫn Nghị định 83 không quy định về thủ tục chấp thuận đối với nội dung này. Trong khi, do đầu tư ra nước ngoài trong lĩnh vực dầu khí là hoạt động đặc thù, tiềm ẩn nhiều rủi ro nên Điều 5 Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định giao NHNN xem xét, chấp thuận việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư đối với 02 trường hợp gồm: (i) Chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư theo mục đích quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 124/2017/NĐ-CP với hạn mức lớn hơn 500.000 USD; và (ii) Chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư theo mục đích quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định 124/2017/NĐ-CP với hạn mức lớn hơn 2 triệu USD. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xin chấp thuận được thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định 124/2017/NĐ-CP.

Căn cứ cơ sở pháp lý nêu trên, Điều 6 dự thảo Thông tư quy định “Nguyên tắc chấp thuận việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư”, trong đó quy định cụ thể về mẫu văn bản đề nghị chuyển ngoại tệ ra nước ngoài của nhà đầu tư và mẫu văn bản chấp thuận việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của NHNN cho nhà đầu tư.

### **3.2. Mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ trước đầu tư:**

Căn cứ cơ sở pháp lý tại khoản 1 Điều 6 Nghị định 124/2017/NĐ-CP, dự thảo Thông tư quy định cụ thể về: (i) Nguyên tắc mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ trước đầu tư; và (ii) Các giao dịch thu - chi được phép thực hiện chuyển tiền trước đầu tư; theo đó:

- Các giao dịch thu gồm: Thu chuyển khoản từ tài khoản ngoại tệ của nhà đầu tư; Thu ngoại tệ mua từ tổ chức tín dụng được phép phù hợp với quy định của pháp luật; Thu chuyển ngoại tệ về Việt Nam trong trường hợp nhà đầu tư không sử dụng hết số tiền chuyển ra nước ngoài theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 5 Nghị định 124/2017/NĐ-CP hoặc được bên nước ngoài hoàn lại các khoản chi phí nêu trên; Các giao dịch thu ngoại tệ khác liên quan đến đầu tư ra nước ngoài.

- Các giao dịch chi gồm: Chi chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài cho các mục đích quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 5 Nghị định 124/2017/NĐ-CP; Chi bán ngoại tệ cho tổ chức tín dụng được phép; Chi chuyển khoản vào tài khoản ngoại tệ của nhà đầu tư.

Về cơ bản quy định về nguyên tắc mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ trước đầu tư và các giao dịch trên tài khoản này được kế thừa quy định tại Thông tư 36/2013/TT-NHNN và Thông tư 12. Tuy nhiên, do hoạt động dầu khí mang tính đặc thù nên căn cứ cơ sở pháp lý tại Nghị định 124/2017/NĐ-CP, dự thảo Thông tư bổ sung thêm quy định về các giao dịch thu, chi liên quan đến: (i) các khoản thu hồi vốn (chi phí) của nhà đầu tư; và (ii) các khoản bảo lãnh của nhà đầu tư cho dự án.

Quy định về tài khoản ngoại tệ trước đầu tư và các giao dịch thu chi trên tài khoản này là cơ sở để xây dựng các chỉ tiêu báo cáo thống kê theo dõi dòng tiền liên quan đến hoạt động chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước đầu tư.

#### **4. Chương III: Quy định việc mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư:**

##### **4.1. Nguyên tắc mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư:**

Căn cứ khoản 1 Điều 20 Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định nguyên tắc về việc chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài phải thực hiện thông qua một tài khoản vốn đầu tư trực tiếp ra nước ngoài sau khi được NHNN xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối, dự thảo Thông tư cụ thể hóa như sau: (i) Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài, nhà đầu tư phải mở 01 tài khoản vốn đầu tư bằng ngoại tệ tại 01 (một) tổ chức tín dụng được phép; (ii) Nhà đầu tư có nhiều dự án thì phải mở tài khoản riêng biệt cho từng dự án; (iii) Dự án có nhiều nhà đầu tư tham gia thì mỗi nhà đầu tư phải mở tài khoản vốn riêng biệt để chuyển vốn trong phạm vi tỷ lệ tham gia góp vốn; (iv) Mọi giao dịch thu, chi của hoạt động đầu tư phải thực hiện thông qua tài khoản vốn đầu tư; và (v) Quy định cụ thể các giao dịch thu, chi trên tài khoản vốn đầu tư.

##### **4.2. Về việc mở tài khoản vốn đầu tư bằng VNĐ:**

Theo quy định tại Nghị định 124/2017/NĐ-CP, dự thảo Thông tư quy định: *Trường hợp chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài bằng VNĐ: Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài, nhà đầu tư được mở và sử dụng đồng thời 01 tài khoản vốn đầu tư bằng VNĐ và 01 tài khoản vốn đầu tư bằng ngoại tệ tại 01 TCTD được phép và thực hiện đăng ký với NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố.* Sau khi được NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố xác nhận đăng ký tài khoản và tiến độ chuyển vốn ra nước ngoài, nhà đầu tư mới được thực hiện chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài bằng VNĐ.

Quy định về mở và sử dụng tài khoản nêu trên vừa đảm bảo mục tiêu quản lý chặt chẽ, đồng thời vẫn đảm bảo tính linh hoạt cho nhà đầu tư trong việc thực hiện mở tài khoản, chuyển vốn đầu tư bằng ngoại tệ, VNĐ ra nước ngoài để thực hiện hoạt động đầu tư.

##### **4.3. Quy định về các giao dịch thu/chi được phép thực hiện trên tài khoản vốn đầu tư:**

Nội dung hướng dẫn về các giao dịch thu/chi trên tài khoản vốn đầu tư tại dự thảo Thông tư được dựa trên cơ sở kế thừa quy định tại Thông tư 36/2013/TT-NH, theo đó, nhấn mạnh nguyên tắc: (i) Thu, chi dưới hình thức chuyển khoản đối với các giao dịch thu chi được phép liên quan đến hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài được thực hiện thông qua tài khoản này; và (ii) Mọi giao dịch chuyển tiền từ Việt Nam ra nước ngoài và từ nước ngoài vào Việt Nam liên quan đến dự án đầu tư trực tiếp ra nước ngoài phải được thực hiện thông qua tài khoản này. Theo đó:

- Tài khoản vốn đầu tư bằng ngoại tệ được thực hiện các giao dịch sau:
- + Các giao dịch thu gồm: Thu chuyển khoản từ tài khoản ngoại tệ của nhà đầu tư; Thu ngoại tệ mua từ tổ chức tín dụng được phép phù hợp với quy định của

pháp luật để phục vụ đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động đầu khí; Thu ngoại tệ từ các khoản thu hồi vốn (chi phí) nhà đầu tư được nhận theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định 124/2017/NĐ-CP; Thu chuyển vốn đầu tư về Việt Nam trong trường hợp chuyển nhượng vốn đầu tư ở nước ngoài, giảm vốn đầu tư, thanh lý hoặc chấm dứt hoạt động đầu tư ở nước ngoài; Thu lợi nhuận và các thu nhập hợp pháp chuyển về nước từ hoạt động đầu tư ra nước ngoài; Thu nợ gốc và lãi của các khoản cho vay của nhà đầu tư đối với chính pháp nhân thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật; Thu hồi nợ từ bên được bảo lãnh liên quan đến các khoản bảo lãnh của nhà đầu tư cho chính pháp nhân thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật; Các giao dịch thu hợp pháp khác liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

+ Các giao dịch chi gồm: Chi chuyển khoản vốn đầu tư ra nước ngoài; Chi cho vay đối với chính pháp nhân thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật; Chi thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh liên quan đến khoản bảo lãnh của nhà đầu tư cho chính pháp nhân thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam; Chi bán ngoại tệ cho tổ chức tín dụng được phép; Chi chuyển khoản vào tài khoản ngoại tệ của nhà đầu tư; Các giao dịch chi hợp pháp khác liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

- Tài khoản vốn đầu tư bằng VNĐ được thực hiện các giao dịch sau:

+ Các giao dịch thu gồm: Thu chuyển khoản từ tài khoản đồng Việt Nam của nhà đầu tư; Thu nợ gốc và lãi của các khoản cho vay của nhà đầu tư đối với chính pháp nhân thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật; Thu hồi nợ từ bên được bảo lãnh liên quan đến các khoản bảo lãnh của nhà đầu tư cho chính pháp nhân thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật; Thu hồi vốn bằng đồng Việt Nam (chi phí) nhà đầu tư được nhận theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định 124/2017/NĐ-CP; Thu chuyển vốn đầu tư ở nước ngoài về Việt Nam trong trường hợp chuyển nhượng vốn đầu tư ở nước ngoài, giảm vốn, thanh lý hoặc chấm dứt hoạt động đầu tư ở nước ngoài; Thu lợi nhuận và thu nhập hợp pháp khác chuyển về nước từ hoạt động đầu tư ra nước ngoài; Các giao dịch thu hợp pháp khác bằng đồng Việt Nam liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

+ Các giao dịch chi gồm: Chi chuyển khoản vốn đầu tư bằng đồng Việt Nam ra nước ngoài; Chi chuyển vào tài khoản đồng Việt Nam của nhà đầu tư; Chi cho vay đối với chính pháp nhân thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam; Chi thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh liên quan đến khoản bảo lãnh của nhà đầu tư cho chính pháp nhân thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam; Các giao dịch chi hợp pháp khác bằng đồng Việt Nam liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

Quy định về các giao dịch thu chi nêu trên là cơ sở để xây dựng các chỉ tiêu báo cáo thống kê liên quan đến hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài, góp phần quản lý minh bạch các dòng tiền liên quan đến đầu tư trực tiếp ra nước ngoài trong hoạt động đầu khí. Về cơ bản, trong quá trình triển khai thực hiện,

quy định này không gây vướng mắc cho nhà đầu tư, tổ chức tín dụng được phép và các chủ thể quản lý.

## **5. Chương IV. Đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài**

### **5.1. Quy định về nơi tiếp nhận và thẩm quyền xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối:**

Nhà đầu tư khi đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối cần thực hiện theo quy trình, thủ tục, hồ sơ được quy định tại Điều 21, Điều 22 Nghị định 124/2017/NĐ-CP. Tuy nhiên, Nghị định 124 chưa quy định cụ thể về nơi tiếp nhận và thực hiện xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối. Theo tinh thần quy định tại Thông tư 36/2013/TT-NHNN, nơi tiếp nhận hồ sơ và thẩm quyền xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối là NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố nơi nhà đầu tư có trụ sở chính hoặc nơi nhà đầu tư là cá nhân đăng ký thường trú. Do đó, dự thảo Thông tư cũng quy định nội dung này tương tự như Thông tư 36/2013/TT-NHNN. Ngoài ra, dự thảo Thông tư quy định cụ thể về trình tự các bước nhà đầu tư phải thực hiện trong trường hợp thay đổi liên quan đến nhà đầu tư thực hiện dự án dẫn đến thay đổi cơ quan có thẩm quyền xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối.

Bên cạnh đó, Thông tư cụ thể hóa mẫu đơn đăng ký giao dịch ngoại hối và văn bản xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối của NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố.

### **5.2. Quy định về hiệu lực của văn bản xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối:**

Dự thảo quy định về văn bản xác nhận đăng ký, đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối hết hiệu lực trong trường hợp: (i) đương nhiên hết hiệu lực; và (ii) có kết luận về việc giả mạo hồ sơ, tài liệu đăng ký.

## **6. Chương V. Chuyển lợi nhuận, thu nhập hợp pháp và chuyển vốn đầu tư về Việt Nam**

- Khoản 1 Điều 66 Luật Đầu tư 2014 quy định: *Nhà đầu tư sử dụng lợi nhuận thu được từ hoạt động đầu tư ở nước ngoài để tăng vốn, mở rộng hoạt động đầu tư ở nước ngoài phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.*

- Điểm b khoản 2 Điều 24, Điều 30 và Điều 31 Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định: Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày có báo cáo quyết toán thuế hoặc văn bản có giá trị pháp lý tương đương theo quy định của pháp luật nước tiếp nhận đầu tư, *nhà đầu tư phải chuyển toàn bộ lợi nhuận thu được và các khoản thu nhập khác từ đầu tư dự án ở nước ngoài về Việt Nam. Trong thời hạn này mà chưa chuyển lợi nhuận và các khoản thu nhập khác về Việt Nam, nhà đầu tư phải có văn bản báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thời hạn chuyển lợi nhuận về nước được gia hạn không quá hai lần, mỗi lần không quá 06 tháng và phải được Bộ Kế hoạch và Đầu tư chấp thuận bằng văn bản.*

- Điều 18, Điều 30 và Điều 31 Nghị định 124/2017/NĐ-CP quy định nhà đầu tư khi chuyển nhượng, thanh lý hoặc chấm dứt dự án đầu tư phải có nghĩa vụ chuyển lợi nhuận, các nguồn thu nhập hợp pháp ở nước ngoài về nước.

Căn cứ quy định Luật Đầu tư 2014 và Nghị định 124/2017/NĐ-CP nêu trên, dự thảo Thông tư quy định:

(i) Nhà đầu tư sử dụng lợi nhuận thu được từ hoạt động đầu tư ở nước ngoài để tăng vốn, mở rộng hoạt động đầu tư ở nước ngoài phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư ra nước ngoài và phải có văn bản báo cáo Ngân hàng Nhà nước trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài điều chỉnh.

(ii) Trường hợp sử dụng lợi nhuận thu được từ dự án đầu tư ở nước ngoài để tái đầu tư vào dự án khác ở nước ngoài, sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài cho dự án đầu tư mới tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành, nhà đầu tư phải đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài với Ngân hàng Nhà nước.

(iii) Thời hạn chuyển lợi nhuận và thu nhập hợp pháp khác về nước và thẩm quyền gia hạn thực hiện theo Điều 24, Điều 30 và Điều 31 Nghị định 124/2017/NĐ-CP.

## **7. Chương VI. Về trách nhiệm của các bên liên quan:**

Tương tự như Thông tư 36/2013/TT-NHNN, Thông tư quy định trách nhiệm của nhà đầu tư, TCTD trong việc tuân thủ các quy định về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài, chuyển vốn, ngoại tệ ra/vào lãnh thổ Việt Nam. Đặc biệt, Thông tư quy định trách nhiệm liệt kê chi tiết các giao dịch thu, chi trên tài khoản vốn đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của nhà đầu tư theo hướng dẫn của TCTD. Quy định này một mặt đảm bảo tính minh bạch về mặt pháp lý, tính chính xác và khả thi trong việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê hiện hành của NHNN tại Thông tư 35/2016/TT-NHNN, mặt khác nâng cao trách nhiệm của nhà đầu tư, tổ chức tín dụng trong việc tuân thủ quy định về quản lý ngoại hối tại Thông tư này.

## **8. Chương VII. Chế độ báo cáo:**

**- Đối với tổ chức tín dụng, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố:**

Với định hướng quản lý là xây dựng một hệ thống báo cáo thống kê duy nhất của NHNN nhằm tập hợp toàn bộ nhu cầu số liệu của NHNN, hiện nay NHNN đã ban hành Thông tư 35/2016/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung Thông tư 31/2013/TT-NHNN về chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị thuộc NHNN và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Do vậy, Thông tư quy định chế độ báo cáo của TCTD, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố thực hiện theo “*quy định hiện hành của Ngân hàng nhà nước về chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các đơn vị thuộc Ngân hàng nhà nước và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài*” nhằm thống nhất với quy định chế độ báo cáo thống kê của NHNN.

Như đã nêu tại Mục 4 về việc chuyển tiền trước đầu tư, dự thảo Thông tư bổ sung thêm quy định về trách nhiệm báo cáo của tổ chức tín dụng được phép nơi nhà đầu tư mở tài khoản ngoại tệ trước đầu tư. Theo đó, khi nhà đầu tư mở tài khoản ngoại tệ trước đầu tư (trong cả hai trường hợp “*được NHNN chấp thuận*” hoặc “*không cần NHNN chấp thuận*”) và phát sinh giao dịch thu – chi trên tài khoản, tổ chức tín dụng được phép ngoài trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát chứng từ phù hợp với quy định của pháp luật, còn có trách nhiệm báo cáo NHNN (Vụ Quản lý ngoại hối) trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch chuyển ngoại tệ ra nước ngoài. Quy định này nhằm giúp NHNN (Vụ Quản lý ngoại hối) chủ động, kịp thời nắm bắt được dòng vốn bằng ngoại tệ chuyển ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong hoạt động đầu khí.

**- Đối với Nhà đầu tư:**

Thông tư quy định nhà đầu tư báo cáo NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố về tình hình thực hiện vốn đầu tư trực tiếp ra nước ngoài cho từng dự án đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp phép theo định kỳ hàng quý nhằm tạo nguồn cơ sở dữ liệu thống kê để NHNN chi nhánh báo cáo NHNN. Số liệu báo cáo tình hình thực hiện đầu tư của Nhà đầu tư là kênh số liệu đối chiếu, giúp NHNN theo dõi dòng vốn bằng tiền chuyển ra nước ngoài/chuyển về Việt Nam thông qua tổ chức tín dụng; nâng cao trách nhiệm của nhà đầu tư trong việc tuân thủ các quy định của NHNN trong hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

**IV. So sánh nội dung dự thảo Thông tư với Thông tư 36 trước đây:**

Căn cứ quy định tại Luật Đầu tư 2014, Nghị định 124/2017/NĐ-CP và trên cơ sở kế thừa quy định tại Thông tư 36/2013/TT-NHNN, dự thảo Thông tư mới dự kiến chỉnh sửa và bổ sung một số nội dung như sau:

1. Thay đổi Tên gọi của Thông tư nhằm đảm bảo phù hợp và thống nhất với phạm vi điều chỉnh và các nội dung được quy định tại Thông tư.

2. Bổ sung căn cứ pháp lý để ban hành Thông tư gồm: Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Đầu tư 2015, Nghị định 124/2017/NĐ-CP.

3. Bổ sung, chỉnh sửa quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng nhằm đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Đầu tư 2014 và Nghị định 124/2017/NĐ-CP.

4. Phần Giải thích từ ngữ:

- Bổ sung khái niệm về “Tài khoản ngoại tệ trước đầu tư”;

- Chỉnh sửa khái niệm về “Tài khoản vốn đầu tư ra nước ngoài”; Thay thế khái niệm về “Đăng ký thay đổi, xác nhận đăng ký thay đổi tài khoản và tiền độ chuyển vốn đầu tư trực tiếp ra nước ngoài” bằng khái niệm “Đăng ký, đăng ký thay đổi các giao dịch về ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài”.

5. Bổ sung quy định về đồng tiền chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài (bao gồm ngoại tệ và VNĐ).

6. Cụ thể hóa các nguyên tắc chuyển tiền trước đầu tư và quy định mở, sử dụng tài khoản ngoại tệ trước đầu tư; các giao dịch thu chi trên tài khoản ngoại tệ trước đầu tư; mẫu văn bản chấp thuận chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và trách nhiệm của TCTD được phép trong trường hợp tài khoản ngoại tệ trước đầu tư phát sinh giao dịch.

7. Bổ sung quy định về: (i) Mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư bằng VNĐ để thực hiện hoạt động đầu tư ra nước ngoài; và (ii) Các giao dịch thu chi trên tài khoản vốn đầu tư bằng VNĐ.

8. Bổ sung, chỉnh sửa quy định về việc xác nhận đăng ký, xác nhận đăng ký thay đổi các giao dịch về ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài (trong đó bổ sung nội dung đăng ký thay đổi đối với trường hợp thay đổi liên quan đến chủ đầu tư dẫn đến thay đổi cơ quan xác nhận đăng ký).

9. Bổ sung trách nhiệm và chế độ báo cáo của TCTD đối với giao dịch trước đầu tư và trách nhiệm của nhà đầu tư đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

10. Một số chỉnh sửa kỹ thuật về từ ngữ để đảm bảo phù hợp, thống nhất với quy định tại Luật Đầu tư 2014 và Nghị định 124/2017/NĐ-CP.

Trên đây là các nội dung cơ bản của Thông tư hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động đầu tư.

Tổ soạn thảo rất mong nhận được sự tham gia góp ý của các Bộ, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đối với nội dung dự thảo Thông tư. Ý kiến tham gia đề nghị gửi về Vụ Quản lý ngoại hối, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (47 - 49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội) hoặc qua Email: [phongdautu@sbv.gov.vn](mailto:phongdautu@sbv.gov.vn).